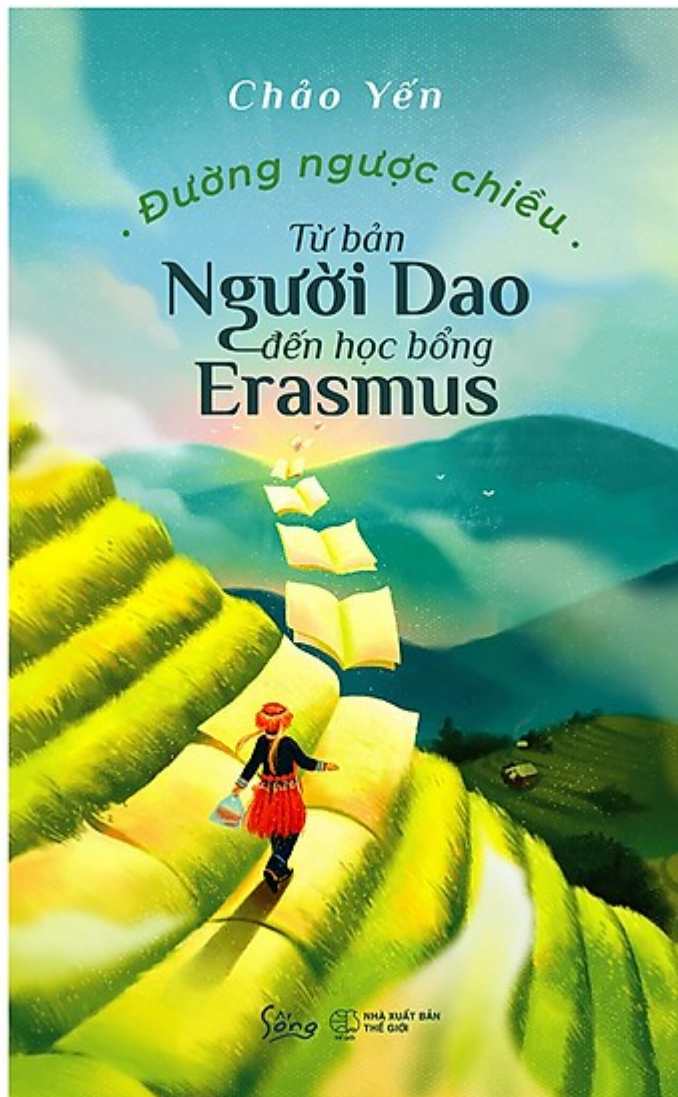


Cô gái Dao đầu hai xoáy tung vó ngựa trời Âu

Cô gái Dao đầu hai xoáy tung vó ngựa trời Âu

Phạm Xuân Nguyên

Một cô gái dân tộc Dao Tuyển ở thôn Ngám Xá, xã Nậm Chạc, huyện Bát Xát (Lào Cai) sát biên giới Việt Trung đã trở thành người đầu tiên trong bản đầu đại học và cũng là người đầu tiên ở xã vùng cao này đi du học châu Âu. Năm 2016, sau khi tốt nghiệp xuất sắc trường Đại học Lâm Nghiệp Việt Nam và đi làm hai năm, cô đã giành được học bổng toàn phần phôi Erasmus Mundus trị giá 50.000 USD đào tạo thạc sĩ ngành quản lý tài nguyên rừng bền vững của Trường đại học Gottingen (Đức) và Trường đại học Padova (Italia). Cuốn sách mang tên “Đường ngược chiều từ bản người Dao đến học bổng Erasmus”. Và tên tác giả là Ch�o Yn.



Đường ngược chiều của Chảo Yến là đi ngược lại những định kiến, quan niệm, thái độ của dân bản, kể cả bố mẹ và những người thân nhất trong họ hàng, gia đình, cho rằng con gái thì không nên học lắm làm gì, con gái người dân tộc thiểu số thì càng không mong học cao vì học sao lại người Kinh. Cô bé đi học sớm tuổi khi được mẹ cho đi theo cùng chị đến trường ngày khai giảng và rồi từ ngày đó, việc học của cô là chuỗi ngày vật lộn với cái sự ăn đói mặc rách và đủ mọi sự thiếu thốn của một gia đình nông dân nghèo vùng cao.

Hãy nghe cô thạc sĩ hiện nay ò thò đô kò lại cái ăn của cô bé là mình hời nhò ò quê: “Tôi khai vị bữa sáng bằng lá me rừng, món chính là lá xuyên chi, có hôm đò sang lá tàu bay cho phong phú. Tôi kết thúc bữa sáng bằng món tráng miệng là lá chó đò, có nơi gọi là sam hôi. Tôi chào đón bữa trưa bằng món nộm lá thập cẩm: lá chó đò, lá tàu bay, lá me rừng, lá xuyên chi và nhieu loại “rau thơm” khác có nguôn gốc xuất xứ không từ trên cành cây thì cũng dưới mặt đòt. Bữa tối của tôi sẽ hoành tráng hơn vì ò những nơi yêu thích của loài lợn như chuồng lợn hoặc các bụi rậm và tọt nhiên, các món ăn cũng không kém phần đặc sắc. Tọt cò các bữa ăn của tôi đòu được ăn kèm với một loại gia vị mà gia đình người Việt Nam nào cũng có, đó là muôi tròng” (tr. 41).

Cứ thò, bò mẹ suôt ngày lên nương ròy, cô bé sòng tự nhiên như cây cò cùng chúng bạn và đi học hời nhiên như đi chơi. Nhưng cô đã được Trời phú cho trí thông minh nên học giời. Học giời nhưng hết năm lớp 9 thì cô đành phò ò nhà cùng anh trai theo bò mẹ lên ròy phát nương hoặc chăn trâu, lòy cò dù cô rọt muôn được xuông huyện dự thi vào lớp 10. Thòy giáo thương trò đòn nhà thuyết phục bò mẹ cho cô đi học tiòp cũng không được và cô sau khi nghe lòm xong câu chuyện của người lớn lòng đòy buồn bã đã ra nguôi chuồng lợn khóc ròng bò cò bữa tối. Đò nguôi

ngoài nòi

thèm học, cô tranh thủ những lúc chăn trâu lại đứng nép ghé
lớp học mà

mình đã học qua đôn nòi thầy giáo cũ lại cho vào lớp nòi cùng
đó có dịp

ôn lại kiến thức cũ mong năm sau đi thi. Hy vọng lại nhen nhóm
trong

cô. Nhưng rồi nó lại nhanh chóng bị dập tắt bởi những lời bàn
ra tán vào

cả bà con xóm bên đôn cuội cùng bà mẹ cô quyết định dứt khoát
và lạnh

lùng là cô phải ở nhà đi rẫy thay vì đi học tiếp. Đó là sự
ngược chiều.

Ba năm ở nhà cô đã những muộn ruộng bỏ, quên đi ước mơ đôn
trường học

tiếp, nhất là khi cô phải chứng kiến cảnh các chôn nợ đôn nhà
mình giằng

từng bao lúa mới tuốt xong đôn trừ vào món nợ bán lúa non mà bỏ
cô đã

ứng trước đôn có tiền lo việc học cho các con. Cô đã tìm cách
vào rừng

lấy măng phơi khô bán chợ, đã thuê mua rau đưa sang Trung Quốc
bán, đã

liều sang bên kia biên giới làm công kiếm tiền.

Và cô từng đã yên phận như bao cô gái vùng cao khác. Nhưng
rồi ước mơ lại bùng cháy trong cô, *“lần này không còn chôn là
đơn giản là thích đi học nữa mà là khát vọng thoát nghèo”*

(tr. 212). Và người thầy giáo cũ đã khích lệ cô, đã lại đôn
nói chuyện

với bà mẹ cô. Rồi cô được xuông huyện thi vào lớp 10 và thi
đậu vào

Trường Trung học Phổ thông số 2 Bát Xát. Cô được vào lớp 12A4
là lớp cá

biệt cả trường. Cô được bầu làm lớp trưởng cả ba năm học. Cô
được nhận

học bằng của tổ chức Global Care cho học sinh vượt khó học giỏi ngay năm học đầu cấp.

Vượt qua những khó khăn nghịch cảnh cô đã bước đầu chứng tỏ được mình. Nhưng cùng lúc, sự ngược chiều lại tăng lên với cô mỗi khi về nhà thấy bố mẹ không vui, thấy những người bà con chòm xóm mải mai, dè bẹp việc học của mình, thấy sự độc ác hằn nhiên của mọi người. *“Tôi thật sợ sợ con đường về nhà! Sợ cái bên làng tôi yêu từng góc ngách, sợ những con người mà tôi từng rất yêu quý. Bên làng lúc đầy đã có điện lưới quốc gia, nhưng đường về nhà thì lại bị mất điện, nên chúng tôi chằng muốn tìm đường về”* (tr. 230) – cô gái lúc đó đã nghĩ vậy.

Nhưng cô vẫn quyết ngược chiều. Tốt nghiệp phổ thông, cô thi đậu vào Trường Đại học Lâm nghiệp Việt Nam, tiếp tục phát huy năng lực học tập của mình, chinh phục được tiếng Anh, từ đó mở ra cho mình con đường đi đến châu Âu, vươn ra thế giới. Cô đã chủ động nắm lấy vận mệnh mình và biết “căng búa đợi gió” khi vận may đến. Cô chọn ngành học về rừng vì cô sống ở rừng, biết nỗi đau của rừng khi bị con người phá hủy và nỗi đau của người khi vì phá rừng mà bị thiên nhiên trừng phạt. Hiện giờ Cho Yn đang làm việc tại Trung tâm Con người và Thiên nhiên (Hà Nội).

Cô gái tuấn Ngộ (1990) đã thực sự tung vó ngựa vượt qua những rào cản ngược chiều để phi tới những miền xa khát vọng, những đỉnh cao mơ ước, cống hiến sức lực và năng lực của mình cho lợi ích cộng đồng.

Cuốn tự truyện “Đường ngược chiều từ bên người Dao đến học bổng Erasmus” đọc thích vì giọng điệu kể chuyện. Cho Yn kể lại cuộc đời tuấn của mình bằng lời văn hồn nhiên, tinh nghịch, mang chút tuấn mới lớn (teenage) tạo được sự đồng cảm yêu mến nơi người đọc dù chuyện bên mẹ, bên làng và của chính cô nhiều buồn bã, đau xót. Những trang kể về buổi khai trường, về buổi học cấp hai đầu tiên, về cuộc đi chợ huyện, về cảnh tranh mót mía với bạn lợn, về cậu bạn tên Hốp, về “cave”, về hình ảnh người bạn trong buổi lễ tri ân trường thành của con gái, về chuyến đi của bạn con lớn đầu xuân Hà Nội... đọc lên có thể cười khóc được.

Đặc biệt trong truyện kể của Cho Yn hiện lên sinh động những con người quanh cô, đã giúp cô dám làm hành trình ngược chiều đi tới ước mơ. Đó là những người thầy ở cấp trung học và đại học. Đó là anh chị em trong nhà. Và trên hết là người mẹ của cô. Mẹ hay quát mắng, phát mông, đánh đòn con gái mỗi khi cô nghịch ngợm. Mẹ đã có lúc cùng bạn muỗn con gái thôi học ở nhà. Nhưng chính mẹ sau hôm nói chuyện với thầy

giáo đã

quyết định cho con gái xuống huyện thi vào lớp 10 bất chấp ý
bà không

muốn. Mẹ tin là đưa con gái “đầu hai xoáy” của mẹ. Mẹ đã truy tìm
cho con

gái quyết tâm đi tới từ lời tâm sự: “Cuộc đời mẹ từ bé đã vất
vạ,

tám tuổi mẹ đã phải đi làm thuê cùng bà ngoại để mua thuốc
phiện cho ông

ngoại. Sau ông ngoại mất, mẹ lại phụ bà ngoại nuôi các cậu,
các dì. Mẹ

cũng rất muốn được đi học, đến lúc lấy bà con mới được ông nội
dạy để

biết đọc báo. Mẹ mà được đi học mẹ chắc hẳn cũng học giỏi như
con,

nhưng đời mẹ coi như bây giờ chỉ có các con thôi. Nên con hãy
nhớ những

gì mẹ kể, những gì người ta kể với bà, với mẹ, với nhà
mình, để có

đúng học. Con tuyệt đối không được thất bại, con phải cho mọi
người thấy

con đường mình đi là đúng” (tr. 229). Nghe những lời này của
mẹ,

cô gái biết không thể tự cho phép mình bỏ cuộc. Cô đã dấn bước
tiếp trên

con đường đã chọn, đã quyết tâm leo hết con dốc Khó Khăn để
được “rã

rời” trong hạnh phúc tốt đẹp khi lên tới đỉnh dốc.

Khép lại cuốn tự truyện của mình, Chèo Yến viết: “Tôi không
dám

nói tôi là người thành công, nhưng với tôi nụ cười tí tít của
bà mẹ

khoe khắp nơi rằng “Con gái tôi sắp đi Đức học thạc sĩ”, nụ
cười của

thầy Lee, thầy Dũng khi nói “Congratulations! Well done, I’m
proud of

you”, hay ch^o đơn gi^on là quy^ot tâm đi học c^oa một vài em nh^o
ở trường
c^op hai trên b^on, đó chính là sự thành công. Thành công còn là
c^o khi
tôi dám thoát kh^oi lớp v^o b^oc, dám mơ ước được bay cao, bay xa
như bao
người. Hay đúng hơn, tôi v^on đã thành công ngay từ giây phút
tạo hóa cho
tôi được làm con c^oa b^o mẹ. Dù có nghèo, có v^ot v^o, nhưng
chính hoàn
c^onh đó đã tôi luyện tôi thành một người kiên cường” (tr.
276).

Có lẽ c^o cu^on sách và những lời này c^oa tác gi^o sẽ truy^on được
c^om
hứng cho nhi^ou người đọc. Ch^oo Y^on đã có dự định trích 10% lợi
nhuận từ
cu^on sách này đ^o lập một quỹ học bổng dành cho các học sinh
nghèo ở quê
mình và cho các sinh viên ở Trường Đại học Lâm Nghiệp nơi cô
từng học.